TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TY- TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2020/QĐST-DS	*TY, ngày 29 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2020/TLST- DS ngày 01 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Đồng N đơn: Ông Chung Văn N và bà Phạm Thị L

Cùng trú tại: Thôn Y, xã H, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

- Đồng bị đơn: Anh Phạm Văn Đ và chị Vũ Thị L1

Cùng trú tại: Thôn Y1, xã H, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Phạm Văn Đ và chị Vũ Thị L1 có trách nhiệm trả cho ông Chung Văn N và bà Phạm Thị L số tiền 54.400.000 (năm mươi tư triệu bốn trăm nghìn) đồng, trong đó: tiền nợ gốc là 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng và tiền lãi trong 02 (hai) năm (từ ngày 21/8/2018 đến ngày 21/8/2020) là 14.400.000 (mười bốn triệu bốn trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày ông Chung Văn N và bà Phạm Thị L có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Phạm Văn Đ và chị Vũ Thị L1 chưa thi hành xong các khoản tiền phải trả cho ông N và bà L thì hàng tháng anh Đ và chị L1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.4 Về án phí: Anh Phạm Văn Đ và chị Vũ Thị L1 nhận chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.360.000 (một triệu ba trăm sáu mươi nghìn) đồng, anh Đ và chị L1 chưa nộp.

Ông Chung Văn N và bà Phạm Thị L được trả lại số tiền tạm ứng án phí 1.360.000 (một triệu ba trăm sáu mươi nghìn) đồng đã nộp tại biên lai số AA/2017/0007852 ngày 28/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TY, tỉnh Yên Bái.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện TY;
- THADS huyện TY;
- Các đương sự;
- Lưu HS, TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Phú Duy